

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021

của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định
Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh
và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ĐẾN	Số	8975
	Ngày	16/6/21
	Chuyên
	Lưu hồ sơ số	

Thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA), Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã đề ra trong Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định UKVFTA theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự thống nhất chỉ đạo của UBND tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện Hiệp định UKVFTA trên địa bàn tỉnh;
- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc;
- Trong quá trình thực hiện phải kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn đảm bảo việc triển khai thi hành Hiệp định trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả.

II. NHỮNG NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

- a) Các Sở, Ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường phổ biến về UKVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, Hợp tác xã, hiệp hội doanh nghiệp, cộng

đồng doanh nghiệp, trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức như: Thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các hội nghị, tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả UKVFTA;

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức các Sở, Ban, ngành và địa phương, cũng như các doanh nghiệp, HTX về một số lĩnh vực như thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường Vương quốc Anh, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường... bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc tận dụng và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả;

c) Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về đầu tư, thị trường xuất nhập khẩu, thị trường... để các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa... của Vương quốc Anh;

d) Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại - xúc tiến đầu tư của tỉnh, nhất là thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp Vương quốc Anh về cơ hội và lợi thế môi trường kinh doanh đầu tư của Việt Nam cũng như của tỉnh Bắc Kạn, góp phần thu hút đầu tư nước ngoài vào đầu tư tại tỉnh. Thường xuyên thông báo, cung cấp thông tin đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường;

e) Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trên địa bàn tỉnh; thông qua Hiệp hội thường xuyên nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp của tỉnh nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của Vương quốc Anh.

2. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi và bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh khi tham gia Hiệp định UKVFTA

a) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý để kịp thời kiến nghị sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu của Hiệp định.

b) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan (nhất là cộng đồng doanh nghiệp) trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phù hợp với cam kết

quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu;

b) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và tổ chức kinh tế trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh như website doanh nghiệp, Sàn giao dịch thương mại điện tử... đồng thời hỗ trợ nâng cao chất lượng quản trị cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh để sẵn sàng tiếp cận, tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào thị trường Vương quốc Anh;

c) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

d) Thúc đẩy các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại và nghiên cứu thị trường đối với các mặt hàng có lợi thế của tỉnh; xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu thông qua thương mại điện tử; kết nối giao thương giữa doanh nghiệp của tỉnh với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại; nghiên cứu tham gia các hội chợ, triển lãm (trực tiếp hoặc trực tuyến) chuyên ngành nông, lâm sản.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề, chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định, đồng thời phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Kạn;

b) Đánh giá những tác động của UKVFTA đối với các vấn đề lao động, việc làm, xã hội,...trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh để góp phần thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

(Có biểu Phụ lục giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch này được sử dụng từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác. Hàng năm căn cứ nhiệm vụ được giao, các Sở, Ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và dự toán kinh phí kèm theo; căn cứ đề nghị của các Sở, Ban, ngành, địa phương, Sở Tài chính chủ trì, thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh phê duyệt và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện kế hoạch này.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải đảm bảo có hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này và nhiệm vụ đã được phân công, các Sở, Ban, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; thực hiện lồng ghép linh hoạt các nhiệm vụ tương đồng đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (*trước ngày 05 tháng 12*) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để tổng hợp.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện hàng năm; định kỳ, báo cáo Bộ Công Thương (*trước ngày 15 tháng 12 hàng năm*) theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ Công Thương;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h),
- LĐVP;
- Lưu: VT, Hương

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Thị Minh Hoa